

SAT 21/10/23 Khi gặp 1 bài toán
 Mĩnh làm bằng tay ntn thì code y như thế'
 Nếu nhìn mãu ọ ra? Học nhiều tập mấu → Bổ để
 Nghĩ xem liệu nếu làm cách đó thì có OK ọ? Nếu data lớn? Có CTDL nào dũng đc tốt hơn? Bàitbain lớn chứa làm đẹ thì giai bãu toán con

Telco Data Check & Analyze

- Write a C++ program to perform some queries on a telco data (comming from stdin) with the following format:
- The first block of data consists of lines (terminated by a line containing #), each line (number of lines can be up to 100000) is under the form:

```
call <from_number> <to_number> <date> <from_time> <end_time>
```

- which is a call from the phone number <from_number> to a phone number <to_number> on <date>, and starting at time-point <from_time>, terminating at time-point <end_time>
- <from_number> and <to_number> are string of 10 characters (a phone number is correct if it contains only
 digits 0,1,...,9, otherwise, the phone number is incorrect)
 - <date> is under the form YYYY-MM-DD (for example 2022-10-21)
 - <from_time> and <to_time> are under the form hh:mm:ss (for example, 10:07:23)
- The second block consists of queries (terminated by a line containing #), each query in a line (number of lines can be up to 100000) and belongs to one of the following types:
- ?check_phone_number: print to stdout (in a new line) value 1 if no phone number is incorrect
- ?number_calls_from <phone_number>: print to stdout (in a new line) the number of times a call is made from <phone_number>
- ?number_total_calls: print to stdout (in a new line) the total number of calls of the data
- ?count_time_calls_from <phone_number>: print to stdout (in a new line) the total time duration (in seconds) the calls are made from <phone_number>

Telco Data Check & Analyze

Example

stdin	stdout
call 0912345678 0132465789 2022-07-12 10:30:23	1
10:32:00	2
call 0912345678 0945324545 2022-07-13 11:30:10	4
11:35:11	398
call 0132465789 0945324545 2022-07-13 11:30:23	120
11:32:23	
call 0945324545 0912345678 2022-07-13 07:30:23	
07:48:30	
#	
?check_phone_number	
?number_calls_from 0912345678	
?number_total_calls	
?count_time_calls_from 0912345678	
?count_time_calls_from 0132465789	
#	

Telco Data Check & Analyze - Hint

```
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
bool checkPhone (string s){
  if (s.length() != 10) return false;
  for (int i=0; i < s.length(); i++)
    if (!(s[i] \ge = '0' \&\& s[i] \le = '9')) return false;
  return true;
int countTime (string ftime, string etime){
  int startTime = 3600*((ftime[0]-'0')*10 + ftime[1]-'0') + 60*((ftime[3]-'0')*10 + ftime[4]-'0') +
           ((ftime[6]-'0')*10 + ftime[7]-'0');
  int endTime = 3600*((etime[0]-'0')*10 + etime[1]-'0') + 60*((etime[3]-'0')*10 + etime[4]-'0') +
           ((\text{etime}[6]-'0')*10 + \text{etime}[7]-'0');
  return endTime - startTime;
map <string,int> numberCalls, timeCall;
```

```
int main(){
 ios_base::sync_with_stdio(0);
 cin.tie(NULL);
 cout.tie(NULL);
 string type;
 int totalCalls = 0;
 int incorrectPhone = 0;
 do {
   cin >> type;
    if (type == "#") continue;
   ++totalCalls;
    string fnum, tnum, date, ftime, etime;
    cin >> fnum >> tnum >> date >> ftime >> etime;
    if (!checkPhone(fnum) || !checkPhone(tnum)) ++incorrectPhone;
   numberCalls[fnum]++;
    timeCall[fnum] += countTime(ftime, etime);
```

MAZE

Một mê cung hình chữ nhật được biểu diễn bởi 0-1 ma trận NxM trong đó A[i,j] = 1 thể hiện ô (i,j) là tường gạch và A[i,j] = 0 thể hiện ô (i,j) là ô trống, có thể di chuyển vào. Từ 1 ô trống, ta có thể di chuyển sang 1 trong 4 ô lân cận (lên trên, xuống dưới, sang trái, sang phải) nếu ô đó là ô trống. Xuất phát từ 1 ô trống trong mê cung, hãy tìm đường ngắn nhất thoát ra khỏi mê cung.

Input

- Dòng 1: ghi 4 số nguyên dương n, m, r, c trong đó n và m tương ứng là số hàng và cột của ma trận A (1 <= n,m <= 999) và r, c tương ứng là chỉ số hàng, cột của ô xuất phát.
 - Dòng i+1 (i=1,...,n): ghi dòng thứ i của ma trận A

Output

 Ghi giá số bước cần di chuyển ngắn nhất để thoát ra khỏi mê cung, hoặc ghi giá trị -1 nếu không tìm thấy đường đi nào thoát ra khỏi mê cung.

MAZE

Example

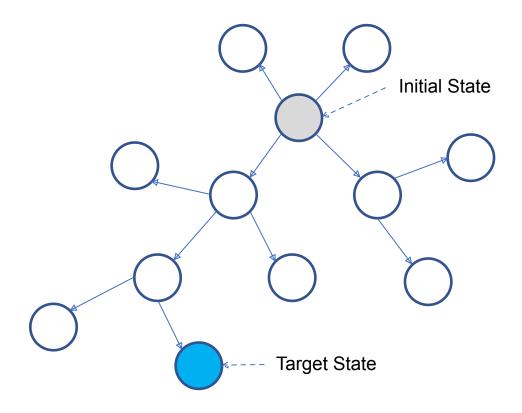
	stdin	stdout
,	8 12 5 6	7
1	11000010001	
2	100011010011	
3	00100000000	
4	100000100101	6,6)
2	1 0 0 1 0 0 0 0 0 1 0 0	
G	101010001010	
7	0 0 0 0 1 0 1 0 0 0 0 0	
8	101101110101	

123456789101112

1 Tai sao duyêt?

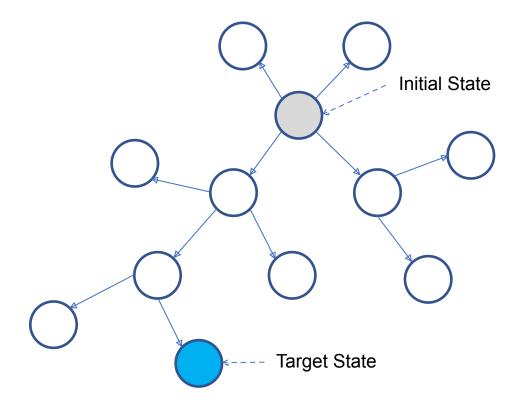
2) Tai sao dùng BFS? Vi DFS o đám bais tim ra đý đi ny ấu nhất

Find the shortest path in the state transition diagram (graph)



Find the shortest path in the state transition diagram (graph)

```
findPath(s0, N){// N(s): set of neighboring states of s
Initialize a Queue
Queue.PUSH(s0); visited[s0] = true;
while Queue not empty do{
 s = Queue.POP();
 for x □ N(s) do{
   if not visited[x] and check(x) then{
      if target(x) then return x;
      else{
        Queue.PUSH(x); visited[x] = true;
```



```
#include <bits/stdc++.h>

using namespace std;

typedef pair<int,int> ii;

const int maxN = 999 + 100;

const int oo= 1e9 + 7;

int a[maxN][maxN], m, n, r, c, d[maxN][maxN];

int dx[] = {1, 0, -1, 0},

dy[] = {0, 1, 0, -1};

queue<ii>qe;
```

```
int solve(){
 qe.push(ii(r,c)); d[r][c] = 0; a[r][c] = 1;
  while(!qe.empty()){
    ii u = qe.front(); qe.pop();
    for(int i = 0; i < 4; i++){
       int x = dx[i] + u.first; int y = dy[i] + u.second;
       if(x < 1 \parallel x > m \parallel y < 1 \parallel y > n) return d[u.first][u.second] + 1;
       if(a[x][y] != 1){
            d[x][y] = d[u.first][u.second] + 1;
             qe.push(ii(x,y));
            a[x][y] = 1;
  return -1;
```

```
int \ main() \{ \\ ios\_base::sync\_with\_stdio(false); cin.tie(0); \\ cin >> m >> r >> c; \\ for(int \ i = 1 \ ; \ i <= m \ ; \ i++) \ for(int \ j = 1 \ ; \ j <= n \ ; \ j++) \ cin >> a[i][j]; \\ int \ ans = solve(); \\ cout << ans; \\ return 0; \\ \}
```

Largest Black SubRectangle

- Một hình chữ nhật kích thước n x m được chia thành các ô vuông con 1 x 1 với 2 màu đen hoặc trắng. Hình chữ nhật được biểu diễn bởi ma trận A(n x m) trong đó A(i, j) = 1 có nghĩa ô hàng i, cột j là ô đen và A(i, j) = 0 có nghĩa ô vuông hàng i cột j là ô trắng.
- Hãy xác định hình chữ nhật con của bảng đã cho bao gồm toàn ô đen và có diện tích lớn nhất.
- Dữ liệu
 - · Dòng 1: chứa số nguyên dương n và m (1 <= n, m <= 1000)
 - · Dòng i+1 (i = 1,..., n): chứa hàng thứ i của ma trận A
- Kết quả
 - · Ghi ra diện tích của hình chữ nhật lớn nhất tìm được

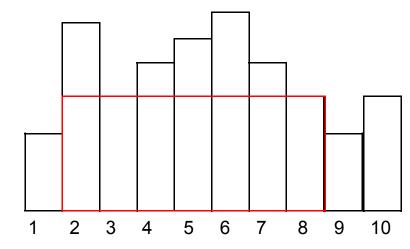
Largest Black SubRectangle

Example

stdin	stdout
4 4	6
0 1 1 1	
1 1 1 0	
1 1 0 0	
1 1 1 0	

day liên (0 có s trong)

- Solve sub-problem: Column i have height h[i] (i = 1, 2, ..., n). Find the way to cut out the largest-area rectangle from the given configure
- For each index i:
 - Move left and move right as far as possible to cut out the largest rectangle having height h[i]
 - R[i]: the index j such that h[i] > h[j] and j (i < j) is the nearest to i
 - L[i]: the index j such that h[i] > h[j] and j (i > j) is the nearest to i
 - The largest are built from column *i* is: (R[i] L[i] 1)*h[i]
 - Use a Stack S for storing indices

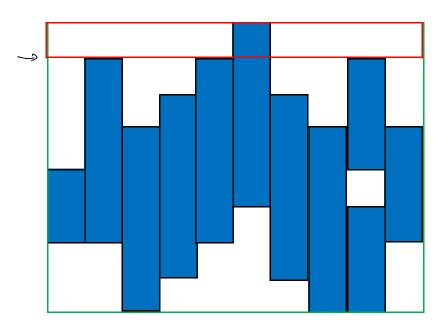


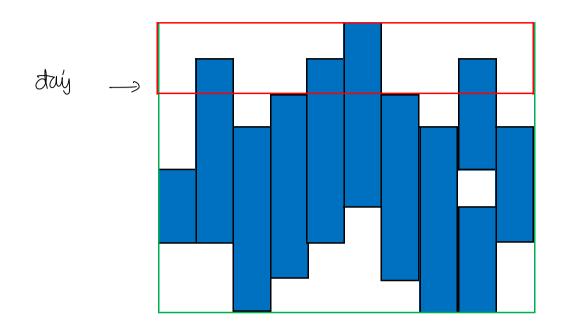
```
h[0] = -1, h[n+1] = -1
S □ empty stack
for i = 1 □ n+1 do{
    while S not empty and h[i] < h[S.top] do{
        R[S.top] = i; S.pop();
    }
    S.push(i);
}
```

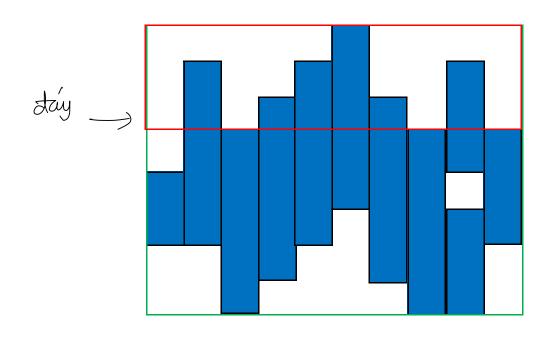
```
h[0] = -1, h[n+1] = -1
S □ empty stack
for i = n □ 0 do{
    while S not empty and h[i] < h[S.top] do{
        L[S.top] = i; S.pop();
    }
    S.push(i);
}
```

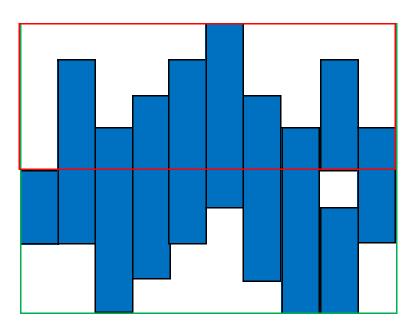
Let a horizontal line moving down

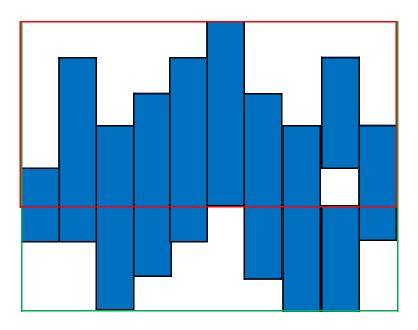
y Chuyển thainh bài traincon:
Thuời xuống tến đầu thi coi đó là đay mốn:
Nếy ở 1 cột, đay rống: Coi như độ cao cot đó = 0

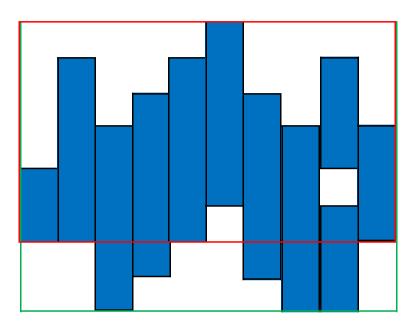


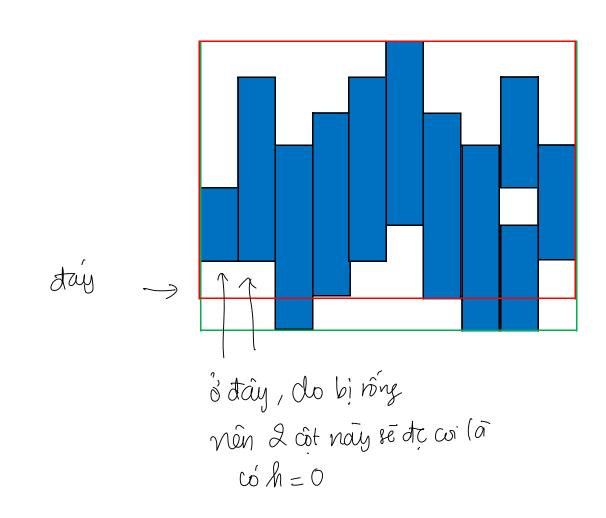


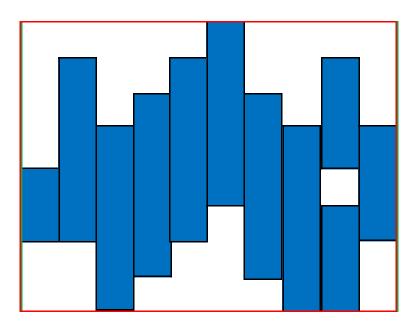












```
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
const int N = 1e3+1;
int a[N][N];
int n,m;
int ans;
long long h[N];
stack<long long> S;
vector<long long> V;
long long L[N],R[N];
void input(){
 cin >> n >> m;
 for(int i = 1; i \le n; i++){
    for(int j = 1; j \le m; j++) cin >> a[i][j];
```

```
long long compute(){
      h[0] = -1; h[m+1] = -1; V.clear();
      for(int i = 1; i \le m+1; i++){
           while(!V.empty() \&\& h[i] < h[V[V.size()-1]]) \{ R[V[V.size()-1]] = i; V.pop\_back(); \}
            V.push_back(i);
       for(int i = m; i \ge 0; i--){
         while(!V.empty() \&\& h[i] < h[V[V.size()-1]]) \{ L[V[V.size()-1]] = i; V.pop\_back(); \}
         V.push_back(i);
      unsigned long long ans = 0;
      for(int i = 1; i \le m; i++){
         unsigned long long c = (R[i] - L[i] - 1)*h[i]; ans = ans < c ? c : ans;
      return ans;
```

```
void solve(){
 long long ans = 0;
 for(int i = 1; i \le m; i++) h[i] = 0;
 for(int i = 1; i \le n; i + +){
    for(int j = 1; j \le m; j++){ if(a[i][j] == 0) h[j] = 0; else h[j] += 1; }
    long long t = compute();
    if(t > ans) ans = t;
 cout << ans;
int main(){
 input();
 solve();
 return 0;
```

Range Minimum Query

• Given a sequence of *n* integers *a*0,..., *an*-1. We denote rmq(i, j) the minimum element of the sequence *ai*, *ai*+1, ..., *aj*. Given *m* pairs (*i*1, *j*1),..., (*im*, *jm*), compute the sum Q = rmq(*i*1, *j*1) + ... + rmq(*im*, *jm*)

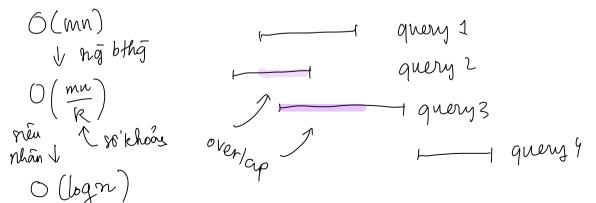
Input

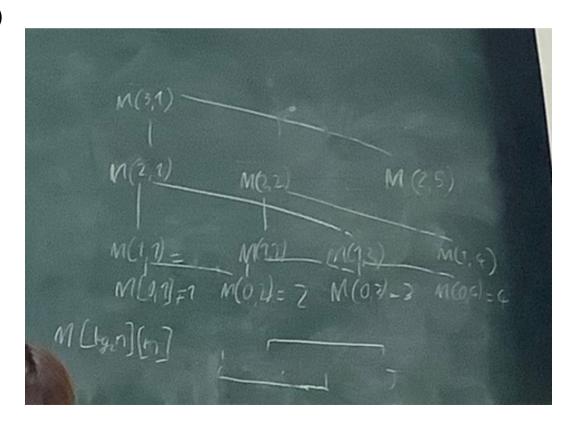
- Line 1: contains an integer n (1 <= n <= 106)
- Line 2: contains a0, . . . , an-1 (1 <= ai <= 106)
- Line 3: contains *m* (1 <= *m* <= 106)
 - Line k+3 (k = 1, . . ., m): contains ik, jk (0 <= ik < jk < n)

Output

Write the value Q

Tối thiểu nhất cũng phải hì duy đọ -Lam sao để tai sử dụng lại kết qua' cuả ri làn duyệt thể cho n lãn sau?





Range Minimum Query

• Example

stdin	stdout
16 2 4 6 1 6 8 7 3 3 5 8 9 1 2 6 4	6
4	
15 -> 1	
$09 \rightarrow 1$	
1 15 -> 1	
6 10 → 3	

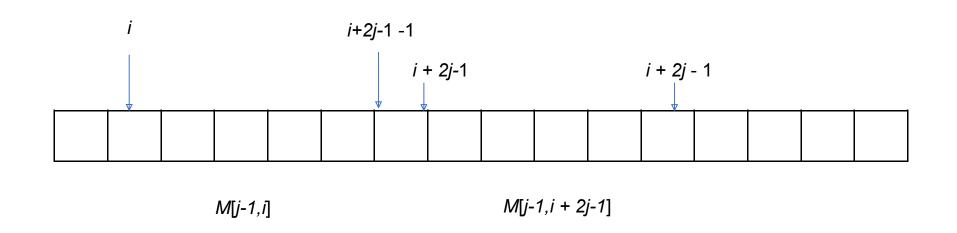
Denote M[j, i] the index of the smallest element of a[i], a[i+2],..., a[i+2j -1] (the sequence from index i and has the length 2j).

data stauct: cegment tree

_		 			 			
I								1
								1
								1
								1
								1
								1
								1

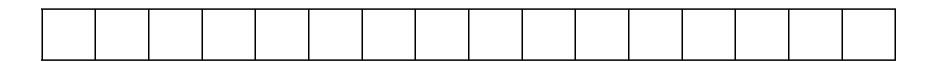
1	0	1	3	3	4	6	7	8	8	9	10	12	12	13	15	-
2	3	3	3	3	7	8	8	8	8	12	12	12	12	-	-	-
3	3	3	3	3	8	12	12	12	12	-	-	-	-	-	-	-
4	12	ı	ı	-	ı	ı	ı	ı	-	ı	ı	ı	ı	-	ı	-

- M[0,i] = i, i = 0,..., N-1
- Recurrence relation:
- M[j,i] = M[j-1,i] if a[M[j-1,i]] < a[M[j-1,i+2j-1]]M[j-1,i+2j-1], otherwise



- Query RMQ(i,j): the index of the smallest element of the sequence a[i], a[i+1], ..., a[j]
- $k = [\log(j-i+1)]$
- RMQ(i,j) = M[k,i] if $a[M[k,i]] \le a[M[k,j-2k+1]]$ M[k,j-2k+1]], otherwise
- RMQ(4,14) = ?
 - $k = [\log(14-4+1)]=3$
 - $a[7] > a[12] \square RMQ(4,14) = 12$

$$M[3,7] = 12$$



$$M[3,4] = 7$$

```
#include <bits/stdc++.h>
using namespace std;
int n;
int M[30][1000000];
int A[1000000];
void preprocessing(){
 for(int j = 0; (1 << j) <= n; j++){}
    for(int i = 0; i < n; i++) M[j][i] = -1;
 for(int i = 0; i < n; i++) M[0][i] = i;
 for(int j = 1; (1 << j) <= n; j++){
    for(int i = 0; i + (1 << j) - 1 < n; i++){
      if(A[M[j-1][i]] < A[M[j-1][i+(1 << (j-1))]) M[j][i] = M[j-1][i]; else M[j][i] = M[j-1][i+(1 << (j-1))];
```

```
int rmq(int i, int j){
  int k = log2(j-i+1);
  int p2k = (1 << k);//pow(2,k);
  if(A[M[k][i]] <= A[M[k][j-p2k+1]]){
    return M[k][i];
  }else{
    return M[k][j-p2k+1];
  }
}</pre>
```

```
int main(){
 scanf("%d",&n);
 for(int i = 0; i < n; i++) scanf("%d",&A[i]);
 preprocessing();
 int ans = 0; int m;
 scanf("%d",&m);
 for(int i = 0; i < m; i++){
    int I,J; scanf("%d%d",&I,&J);
    ans += A[rmq(I,J)];
 cout << ans;
 return 0;
```

```
do {
    cin >> type;
    if (type == "#") continue;
    if (type == "?check phone number") {
      if (incorrectPhone == 0) cout << 1 << endl; else cout << 0 << endl;
    } else if (type == "?number calls from") {
      string phone; cin >> phone;
      cout << numberCalls[phone] << endl;</pre>
    }else if (type == "?number total calls")
      cout << totalCalls << endl;</pre>
    else if (type == "?count_time_calls_from") {
      string phone; cin >> phone;
      cout << timeCall[phone] << endl;</pre>
  }while (type!="#");
 return 0;
```